

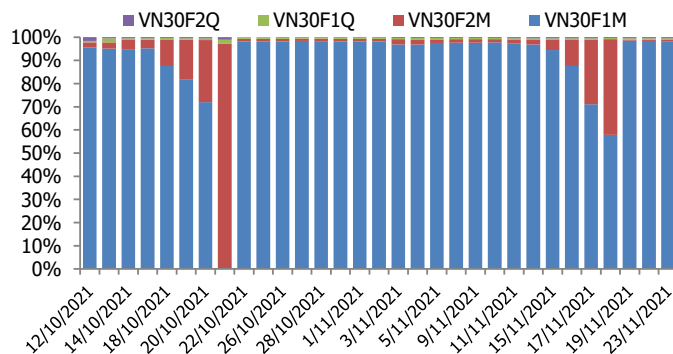
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2112	16/12/2021	23	1528.90	30,176
VN30F2201	20/1/2022	58	1525.70	216
VN30F2203	17/3/2022	114	1523.00	165
VN30F2206	16/6/2022	205	1520.10	135

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh tiếp tục bật tăng trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 14,5 đến 16,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 16,08 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng không thay đổi nhiều so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2112 tăng nhẹ lên -4,22 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2201 cũng tăng nhẹ lên -7,42 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 29% so với phiên liền trước, đạt 106.963 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại tiếp tục mua ròng nhẹ HĐTL tháng 12 với 18 hợp đồng.
- Thị trường cơ sở xuất hiện nhịp rung lắc khá mạnh và có lúc VN-Index mất gần 10 điểm. Tuy vậy, lực cầu bắt đáy luôn thường trực đã giúp thị trường hồi phục. Càng về cuối phiên giao dịch, diễn biến của các chỉ số càng trở nên tích cực giúp VN-Index đóng cửa tại mức điểm cao nhất trong phiên. Hiện tại, nhóm trụ gồm ngân hàng, chứng khoán, thép, dầu khí luân phiên tăng điểm nâng đỡ thị trường đi lên. Nhóm ngân hàng đều quay đầu điều chỉnh giảm nhưng mức điều chỉnh không lớn và khối lượng bán ra không cao, xu hướng tăng giá vẫn được bảo toàn.
- Thị trường phái sinh có phiên phục hồi thứ 2 liên tiếp, cần thêm 1 phiên tăng vượt cản vùng cản gần 1538 điểm để chính thức bước vào nhịp tăng mới. Bối cảnh hiện tại đang củng cố cho xu hướng tăng tiếp diễn. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn là vùng 1520-1524 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát, có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1534; 1538; 1545 và 1549 điểm. Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng nắm giữ vị thế Long, Stoploss nếu thủng 1520 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

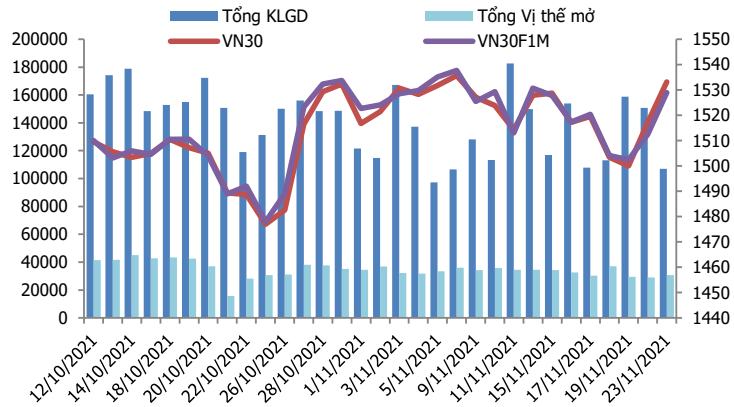
Vùng hỗ trợ kỹ thuật 1500-1510 điểm tiếp tục được giữ vững với nền đáy tăng dần. Chiến lược giải ngân cho vị thế mua trong những nhịp rung lắc, tăng tỷ trọng nếu chỉ số vượt qua 1538 điểm. Chiến lược short tạm thời đứng ngoài quan sát tín hiệu tại các ngưỡng cản 1534-1538 điểm hoặc cao hơn 1545-1549 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng tiếp tục nắm giữ vị thế Long và canh Long thêm nếu tiếp tục vượt vùng 1538 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

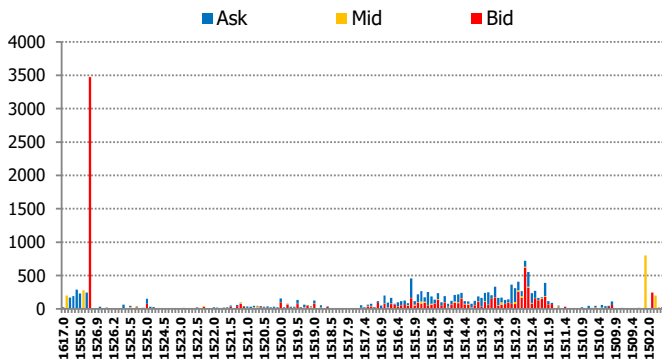
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2112	1528.9	1.08	106,381	-29.1	30,176	5.6
VN30F2201	1525.7	1.11	223	-56.7	216	49.0
VN30F2203	1523.0	1.01	226	227.5	165	-14.5
VN30F2206	1520.1	0.96	133	146.3	135	-0.7
Tổng			106,963	-29.0	30,692	5.6

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh tiếp tục bật tăng trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 14,5 đến 16,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 16,08 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng không thay đổi nhiều so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 106.963 hợp đồng, tương ứng giảm 29,01%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 106.381 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2111 là 1.534,37 điểm (cao hơn 5,47 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2112 là 1.536,27 điểm (+10,57 điểm), VN30F2203 là 1.539,32 điểm (+16,32 điểm) và VN30F2203 là 1.544,28 điểm (+24,18 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

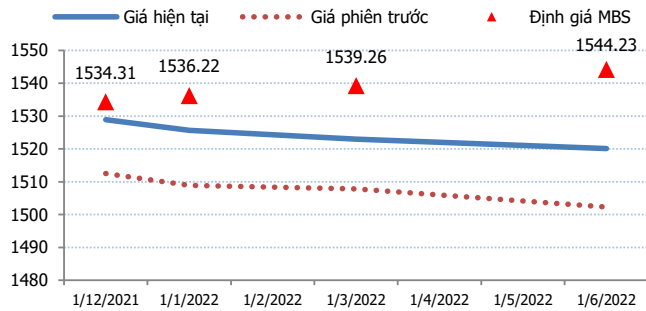
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1520-1524	1508-1512	1500-1504
Kháng cự	1534-1538	1545-1549	1560-1569

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.2	-3.60	0.4	-0.98
VN30F1Q - VN30F1M	-5.9	-4.70	-1.2	-2.68
VN30F1Q - VN30F2M	-2.7	-1.10	-1.6	-1.7
VN30F2Q - VN30F1M	-8.8	-10.20	1.4	-7.22
VN30F2Q - VN30F2M	-5.6	-6.60	1	-6.24
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.9	-5.50	2.6	-4.54

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



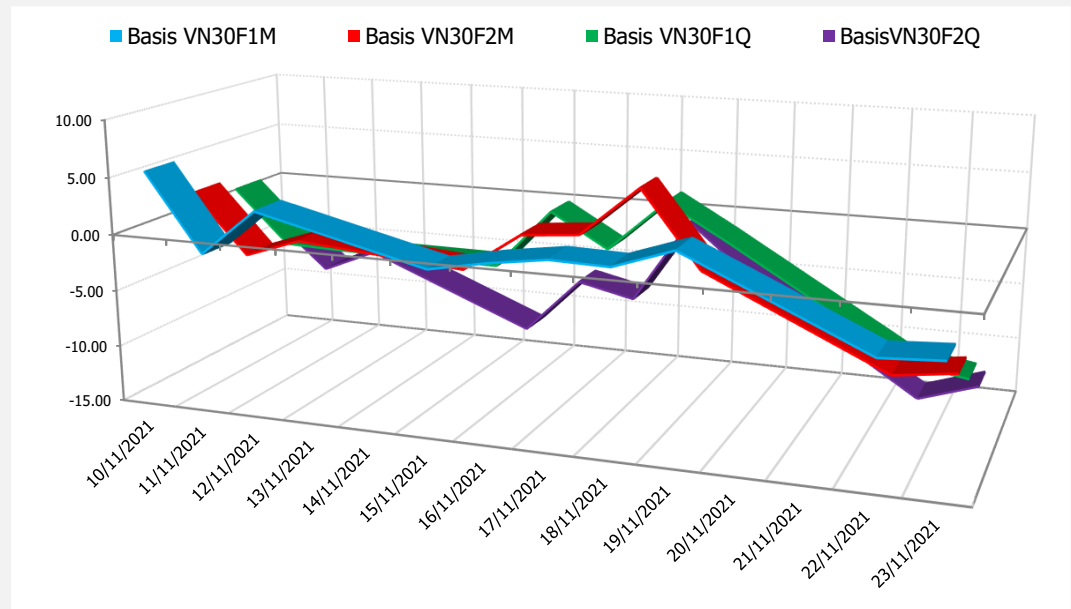
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

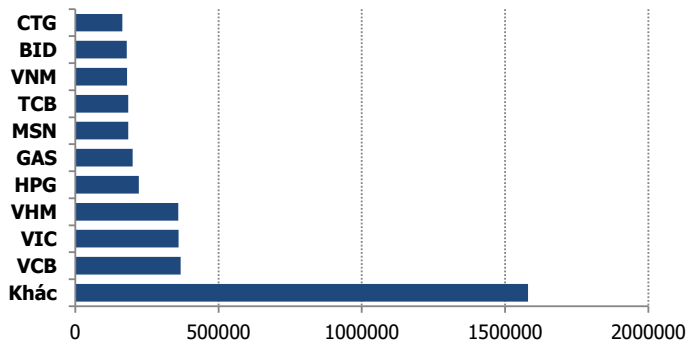
- Thị trường phái sinh tiếp tục bật tăng trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 14,5 đến 16,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 16,08 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng không thay đổi nhiều so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2112 tăng nhẹ lên -4,22 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2201 cũng tăng nhẹ lên -7,42 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -8,8 điểm đến -2,7 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2112-VN30F2111) tăng thêm 0,4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

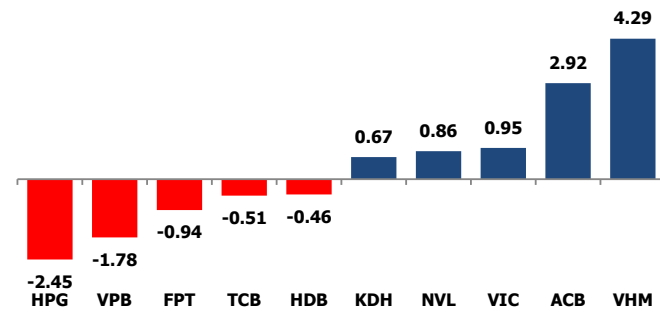


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1463.63	1533.12
Thay đổi	16.38	16.08
%Chg	1.13	1.06
YTD	32.59	43.18
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,691.90	3,982.44
P/E	17.41	14.80
P/B	2.75	2.98

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

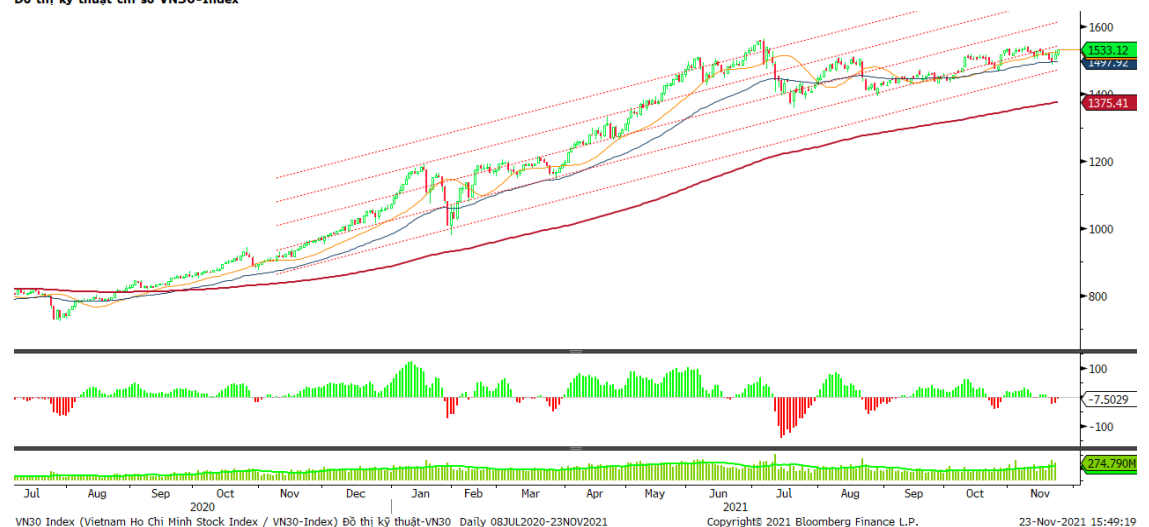
- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố kéo các chỉ số chính tăng điểm trở lại. Số mã tăng điểm (19) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (9) và 2 mã đứng tham chiếu. MSN và SSI trở thành hai trụ đỡ góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là 3,5 điểm và 2,5 điểm; ngoài ra HPG, NVL hay MWG là những bluechips tăng và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 16,08 điểm (+1,06%) lên 1.533,12 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 187,32 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 9.073 tỷ đồng.

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp với 248,07 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như VHM (+76 tỷ đồng), MSN (+72 tỷ đồng), VRE (+46 tỷ đồng), VCB (+31 tỷ đồng), TCH (+30 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



VN30 Index (Vietnam Ho Chi Minh Stock Index / VN30-Index) Đồ thị kỹ thuật-VN30 Daily 08JUL2020-23NOV2021 Copyright© 2021 Bloomberg Finance L.P. 23-Nov-2021 15:49:19

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,463.63	1.13	17.41	32.59
Dow Jones	35,813.80	0.55	19.97	17.01
S&P500	4,690.70	0.17	25.74	24.88
Nikkei 225	29,560.44	(0.72)	16.85	7.71
Shanghai	3,589.09	0.20	15.26	3.34
DAX	15,937.00	(1.11)	15.77	16.17
Vàng	1,791.53	0.13		(5.63)
Dầu WTI	78.07	(0.55)		60.90

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 22/11/2021			
Trung Quốc - Lãi suất cho vay cơ bản của PBoC	3.85%		3.85%
Mỹ - Doanh số bán nhà hiện tại (Tháng 10)	6.29M	6.20M	6.34M
Thứ Ba - 23/11/2021			
Anh - Chỉ số PMI - Sản xuất (Tháng 10)	57.8	56.3	58.2
Anh - Chỉ số PMI Dịch vụ (Tháng 10)	59.1	54.6	58.6
Đức - Chỉ số PMI Sản xuất (Tháng 11)	57.8	56.9	57.6
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp (Tháng 10)	57.8	54.1	57.7
Thứ Tư - 24/11/2021			
New Zealand - Quyết định lãi suất	0.5%	0.75%	
Đức - Chỉ số môi trường kinh doanh Ifo (Tháng 11)	97.7	96.7	
Mỹ - Đơn đặt hàng hoá lâu bền lõi (tháng/tháng) (Tháng 10)	0.5%	0.5%	
Mỹ - Tổng sản phẩm quốc nội GDP (quý/quý) (Quý 3)	2.0%	2.1%	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	268K	264K	
Mỹ - Doanh số bán nhà mới (Tháng 10)	800K	800K	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-2.101M	1.398M	
Thứ Năm - 25/11/2021			
Đức - GDP (quý/quý) (Quý 3)	1.8%	1.5%	
Thứ Sáu - 26/11/2021			
Úc - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng) (Tháng 10)	1.3%	2.5%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số Nasdaq Composite giảm phiên thứ 2 liên tiếp khi lãi suất cao hơn dường như gây áp lực lên nhóm cổ phiếu công nghệ, trong khi nhóm cổ phiếu ngân hàng và công nghiệp nặng vọt trong một thị trường phân hóa. Kết phiên, chỉ số Nasdaq Composite lùi 0,5% xuống 15.775,14 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 tiến 0,17% lên 4.690,70 điểm. Chỉ số Dow Jones cộng 194,55 điểm (+0,55%) lên 35.813,80 điểm nhờ sức mạnh của các cổ phiếu ngân hàng và năng lượng.
- Tổng thống Mỹ Joe Biden vào ngày hôm qua cho biết chính quyền ông sẽ giải phóng Dự trữ Dầu mỏ Chiến lược (SPR) như một phần trong nỗ lực toàn cầu của các quốc gia tiêu thụ năng lượng để hạ nhiệt đà tăng nhanh chóng giá nhiên liệu trong năm 2021. Đóng cửa, hợp đồng dầu WTI tiến 2,5% lên 78,67 USD/thùng. Hơn đồng dầu Brent còn 3,2% lên 82,31 USD/thùng.
- Giá vàng giảm hơn 1% xuống mức thấp nhất trong gần 3 tuần do việc tái đề cử Chủ tịch Cục dự trữ liên bang Mỹ Jerome Powell thúc đẩy đặt cược lãi suất tăng nhanh hơn, củng cố USD và trái phiếu kho bạc. Vàng giao ngay giảm 0,9% xuống 1.788,51 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa giảm 1,3% xuống 1.783,8 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MSN, SSI và HPG là những nhân tố chính kéo chỉ số VN30 tăng điểm trở lại. Trong đó, MSN đóng góp 3,5 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật MSN



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	8.51	52,600	-0.94	2.10%	559.089	-0.51	10.59	2.11
HPG	Metals & Mining	8.48	49,550	1.85	2.47%	772.463	-2.45	6.99	2.63
VPB	Banks	7.43	36,250	-1.23	2.77%	274.433	-1.78	13.03	2.59
VIC	Real Estate Management & Development	7.31	94,800	0.00	1.60%	130.382	0.95	75.96	3.55
VHM	Real Estate Management & Development	6.24	82,500	1.85	2.23%	292.414	4.29	9.96	4.09
ACB	Banks	5.53	33,950	-0.59	1.78%	130.452	2.92	9.43	2.16
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.28	96,600	1.68	1.79%	110.035	-0.94	21.74	5.16
MSN	Food Products	5.24	156,500	4.40	5.52%	286.902	-0.37	77.06	8.59
VNM	Food Products	5.12	86,300	0.12	0.81%	189.676	0.09	19.13	5.80
MWG	Specialty Retail	4.70	143,000	3.17	4.27%	273.145	-0.31	23.33	5.42
MBB	Banks	4.26	28,900	-1.03	1.91%	286.698	0.00	9.83	1.95
NVL	Real Estate Management & Development	3.88	106,200	4.02	3.91%	309.01	0.86	44.68	4.57
STB	Banks	3.62	28,500	-1.04	2.30%	306.538	-0.19	15.24	1.61
HDB	Banks	3.14	31,800	-1.55	2.87%	187.642	-0.46	11.30	2.30
VCB	Banks	2.87	99,100	0.30	0.92%	54.25	0.05	17.39	3.36
VJC	Airlines	2.53	132,000	3.13	3.61%	169.704	-0.45	473.79	4.21
TPB	Banks	2.43	48,700	4.73	4.73%	371.683	0.35	10.99	2.30
SSI	Capital Markets	2.36	52,000	7.00	8.56%	1856.293	-0.21	23.94	3.78
CTG	Banks	1.74	34,100	-1.16	2.23%	336.381	0.16	9.89	1.73
VRE	Real Estate Management & Development	1.59	30,150	0.84	3.92%	216.788	0.16	31.61	2.25
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.36	105,700	1.63	3.12%	50.99	0.48	25.08	4.32
KDH	Real Estate Management & Development	1.35	45,500	5.81	5.81%	56.6	0.67	24.51	2.99
PDR	Capital Markets	1.25	90,700	-0.22	2.47%	353.171	0.15	27.98	7.14
SAB	Food Products	0.84	168,000	0.00	1.49%	5.139	-0.32	28.56	5.08
GAS	Gas Utilities	0.71	104,600	2.45	2.93%	79.935	-0.05	24.42	4.07
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.51	57,000	1.97	2.52%	141.193	-0.13	21.51	2.95
BID	Banks	0.51	44,700	-1.87	2.94%	80.299	0.29	18.25	2.17
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.46	13,800	5.75	5.34%	207.673	-0.05	11.13	1.07
GVR	Real Estate Management & Development	0.43	37,500	5.34	6.53%	89.255	-0.04	30.14	3.05
BVH	Beverages	0.33	62,400	3.65	4.35%	66.226	-0.07	25.23	2.17

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHOẪ NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn